

TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN

PHÒNG ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC

MÔN: KỸ NĂNG TIỀN LÂM SÀNG

TT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm QT		Điểm TB QT	Điều kiện thi KTM	Điểm Thi		Điểm TBM Lần 1	
					HS1	HS2			L1	L2	TB Môn	KQ1
							6,0		6,0			
1	1213240048	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	15/07/2003	01YS14A1	7,5	7,0	7,2		9,0		8,3	Đạt
2	1213360127	Nguyễn Thị Hà Anh	19/03/2006	01YS14C1	7,5	7,0	7,2		9,0		8,3	Đạt
3	1213180004	Trang Hoàng Công	28/05/1991	01YS14A1	7,5	7,5	7,5		9,0		8,4	Đạt
4	1213360081	Đặng Khánh Như	27/08/2006	01YS14C1	8,0	7,0	7,3		8,0		7,7	Đạt
5	1213240046	Lê Công Thành	18/12/2002	01YS14A1	7,0	7,0	7,0		7,0		7,0	Đạt

TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN

PHÒNG ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC

MÔN: Y TẾ CÔNG CỘNG

TT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN		Ngày sinh	Mã lớp	Điểm QT		Điểm TB QT	Điều kiện thi KTM	Điểm Thi		Điểm TBM Lần 1	
						HS1	HS2			L1	L2	TB Môn	KQ1
								4,0		6,0	6,0		
1	1213240048	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	15/07/2003	01YS14A1	8,0	6,5	7,0		6,3		6,6	Đạt
2	1213360127	Nguyễn Thị Hà	Anh	19/03/2006	01YS14C1	8,0	6,5	7,0		5,7		6,2	Đạt
3	1213180004	Trang Hoàng	Công	28/05/1991	01YS14A1	9,0	10,0	9,7		9,2		9,4	Đạt
4	1213360081	Đặng Khánh	Như	27/08/2006	01YS14C1	8,0	6,5	7,0		7,2		7,1	Đạt
5	1213240046	Lê Công	Thành	18/12/2002	01YS14A1	8,0	5,5	6,3		8,7		7,8	Đạt